TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SÔNG MÃ** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 198/2024/HS - ST Ngày 10 - 7 - 2024	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Hoàng Thị Nhung

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lò Văn Chung.

2. Ông Nguyễn Văn Cường.

- Thư ký phiên toà: Bà Hà Thị Phương Linh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La tham gia phiên toà: Bà Lò Thị Thanh - Kiểm sát viên

Ngày 10 tháng 7 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 200/2024/HSST ngày 07 tháng 6 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 200/2024/QĐXXST - HS ngày 28 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Cà Thị B** - Sinh năm 1977; Nơi cư trú: Bản X, xã C, huyện M, tỉnh Sơn La; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Chức vụ đoàn thể, đảng phái: Không; Con ông Tòng Văn Đ (đã chết) và bà Tòng Thị M1 (đã chết); Bị cáo có chồng là Cà Văn Âm và có 02 con (con lớn sinh năm 1994 con nhỏ sinh năm 1996); Tiền sự: Không.

Tiền án:

- Bị Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Sơn La xử phạt 30 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma tuý theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự, tại bản án số 134/2007/HSST ngày 20/11/2007.

- Bị Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Sơn La xử phạt 36 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự, tại bản án số 145/2012/HSST ngày 14/8/2012.

- Bị Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Sơn La xử phạt 08 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma tuý theo quy định tại điểm b, p khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự, tại bản án số 25/2016/HSST ngày 24/11/2016.

Bị cáo bị tạm giữ, giam từ ngày 06/4/2024 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 10 phút ngày 06/4/2024 Tổ công tác Công an xã C, S đến nhà Cà Thị B để test thử ma tuý. Quá trình làm việc đã phát hiện B có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ dưới đệm ngủ của B 01 gói nilon màu trắng bên trong có chứa 96 viên nén hình tròn màu hồng (B khai nhận là Hồng phiến mua về để sử dụng và bán kiếm lời), tổ công tác lập biên bản quả tang và niêm phong vật chứng theo quy định.

Ngày 07/4/2024 tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã tiến hành mở niêm phong cân tịnh xác định khối lượng vật chứng nghi là ma túy, kết quả: 96 viên nén hình tròn màu hồng có tổng khối lượng 10,45 gam, trích 05 viên có khối lượng 0,54 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu B. Vật chứng còn lại 91 viên có tổng khối lượng 9,91 gam ký hiệu L.

Kết luận giám định số 871 ngày 09/4/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận: "*Mẫu ký hiệu B gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,54 gam.*

Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 10,45 gam, loại Methamphetamine".

Quá trình điều tra bị cáo khai nhận: Khoảng 09 giờ ngày 06/4/2024 Cà Thị B mang theo số tiền 300.000đ đi bộ ra đầu cầu bản X, xã C, S mục đích để tìm mua ma tuý sử dụng và bán kiếm lời. Khi đến đoạn đầu cầu bản X thì B nhìn thấy một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết đang ngồi ở ven đường, B đến gần hỏi mua Hồng phiến, người đàn ông bảo có nên B lấy 300.000đ ra đưa cho người này, người đàn ông nhận tiền rồi lấy từ trong túi quần đang mặc ra 01 gói nilon màu trắng bên trong có chứa nhiều viên nén màu hồng đưa cho B, B nhận gói Hồng phiến đi về nhà B bỏ ra đếm được 96 viên, sau đó B gói lại như cũ rồi cất giấu dưới đệm ngủ. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày có tổ công tác Công an xã C đến nhà để test thử ma tuý đối với B, quá trình làm việc B đã mang giao nộp cho tổ công tác 96 viên hồng phiến, tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng theo quy định.

Do có hành vi nêu trên tại bản Cáo trạng số 139/CT-VKSSM ngày 06 tháng 6 năm 2024 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã đã truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Sông Mã để xét xử Cà Thị B về tội Mua bán trái phép chất ma tuý theo điểm i, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội Mua bán trái phép chất ma tuý. Căn cứ điểm i, q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt Cà Thị B từ 09 năm 06 tháng - 10 năm tù, không áp dụng hình phạt bổ sung. Xử lý vật chứng: tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau khi trừ đi mẫu gửi giám định

cùng 01 mảnh nilon màu trắng và 01 vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở; Miễn án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo nhất trí với nội dung bản cáo trạng và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến tranh luận gì và khi được nói lời sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và xin được miễn án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Sông Mã, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về các chứng cứ xác định tội danh: Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập vào hồi 17 giờ 10 phút, ngày 06/4/2024 đối với Cà Thị B cùng vật chứng bị thu giữ là 01 gói nilon màu trắng bên trong có chứa 96 viên nén hình tròn màu hồng; Kết luận giám định số 871/KL-KTHS ngày 09/4/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận là ma túy: *"...Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 10,45 gam, loại Methamphetamine".*

- Lời khai nhận tội của bị cáo về thời gian địa điểm, diễn biến của hành vi phạm tội tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo không có thay đổi, bổ sung gì về lời khai làm thay đổi nội dung vụ án và khẳng định việc khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc đã thực hiện.

Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 06/4/2024 khi bị cáo đang có hành vi tàng trữ 10,45 gam ma túy loại Methamphetamine mục đích để sử dụng và bán kiếm lời thì bị phát hiện bắt giữ, là một tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Bên cạnh đó bị cáo có 03 tiền án chưa được xóa án tích lại phạm tội mới thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm là một tình tiết định khung hình phạt được quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Như vậy, hành vi bị cáo thực hiện đã phạm tội Mua bán trái phép chất ma tuý, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự, có mức hình phạt từ "07 năm đến 15 năm tù".

Như vậy, nội dung truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã đối với bị cáo là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[3] Các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Tại phiên toà và tại cơ quan điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tính chất của vụ án, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, bị cáo nhận thức được việc tàng trữ, mua bán trái phép chất ma tuý là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện tội phạm, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma tuý của Nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an ở địa phương, là mầm mống phát sinh các loại tội phạm khác, gây bức xúc trong xã hội.

Vì vậy, cần có một mức án tương xứng với tính chất và mức độ của hành vi phạm tội trên cơ sở cân nhắc các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và khối lượng ma túy bị cáo thực hiện hành vi phạm tội để đưa ra một mức án phù hợp nhất, nhằm giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật và cũng đảm bảo biện pháp răn đe, phòng ngừa chung, góp phần thực hiện nhiệm vụ đấu tranh phòng chống tệ nạn ma tuý tại địa phương.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản gì có giá trị nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án: Đối với số ma túy còn lại sau khi trừ đi mẫu gửi giám định là vật Nhà nước cấm tàng trữ lưu hành cùng 01 mảnh nilon màu trắng và 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu là các vật không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về các vấn đề khác có liên quan trong vụ án:Đối với người đàn ông dân tộc Mông bị cáo khai nhận đã bán ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra do bị cáo không biết được đối tượng cụ thể, nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Sông Mã không có căn cứ để mở rộng điều tra làm rõ.

[8] Về án phí: Bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống tại xã có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn và đã xin miễn án phí nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định chung.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật áp dụng, tội danh và hình phạt:

Căn cứ điểm i, q khoản 2 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo Cà Thị B phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Cà Thị B 10 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06/4/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự

Tịch thu tiêu hủy: 9,91 gam Methamphetamine được đựng trong 01 túi nilon màu trắng, 01 mảnh nilon màu trắng và 01 phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở. Tất cả được đựng trong 01 phong bì đã dán kín, niêm phong đúng quy định, mặt sau phong bì trên giấy niêm phong có mã số 0003635.

Theo Quyết định chuyển vật chứng số 134/QĐ – VKSSM ngày 06/6/2024 của VKSND huyện Sông Mã và theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 07/6/2024 giữa Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Mã.

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 10/7/2024).

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- VKSND huyện
- Công an huyện;
- Trại giam;
- THA hình sự ;
- CCTHA Dân sự;
- Sở TP;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Thị Nhung